

**TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHƯA THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
VỀ XỬ LÝ TÀI CHÍNH, XỬ LÝ KHÁC ĐẾN 31/12/2022**

(Phu lục kèm theo Công văn số 225 /TH-CNVI ngày 24 tháng 4 năm 2023 của KTNN chuyên ngành VI)

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu	Tăng thu khác	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Xử lý nợ đọng vay TƯ và GTGC	Kiến nghị khác	Ghi chú/ thực hiện bổ sung đầu năm 2023
	KTNN chuyên ngành VI								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	629.961.491.583	172.634.629.408					457 326 862.175	
I	Năm kiểm toán 2015 (niên độ được kiểm toán 2014)								
	Số chưa thực hiện	79.702.206	0	0	0	0	0	79.702.206	
1	Đoàn kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và chuyên đề việc thực hiện Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011-2015 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam"								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	79.702.206						79 702 206	
1.1	Công ty CP Ngân Sơn								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	79.702.206						79 702 206	
II	Năm kiểm toán 2016 (niên độ được kiểm toán 2015)								
	Số chưa thực hiện	14.018.182.913	-	-	-	-	-	14.018.182.913	
1	Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và chuyên đề việc thực hiện Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011-2015 của Tập đoàn CN Cao su Việt Nam"								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	727.941 374						727 941 374	
1.1	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	727 941 374						727 941 374	
2	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và chuyên đề việc thực hiện Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011-2015 của Tổng công ty CN Xi măng Việt Nam (Vicem)"								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	13 290.241 539						13 290 241 539	Đơn vị đã thực hiện bổ sung số tiền 82 597 050 đ, số tiền còn lại chưa thực hiện 13 207 644 489 đ
2.1	Công ty CP Xi măng Hà Tiên 1								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	13.290 241 539	-					13 290 241 539	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu	Tăng thu khác	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Xử lý nợ đọng vay TƯ và GTGC	Kiến nghị khác	Ghi chú/ thực hiện bổ sung đầu năm 2023
III	Năm kiểm toán 2017 (niên độ được kiểm toán 2016)								
	Số chưa thực hiện	197.848.942.734	26.373.939.970	-	-	-	-	171.475.002.764	
1	Kiểm toán chuyên đề việc trích lập, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu và công tác quản lý, điều hành giá xăng dầu giai đoạn 2015-2016								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	25.552.001.000	25.552.001.000	0			0		
1.1	Công ty CP Xăng dầu và dịch vụ hàng hải S.T.S								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	25.552.001.000	25.552.001.000						
2	Đoàn kiểm toán: Kiểm toán Hoạt động quản lý đầu tư xây dựng và hiệu quả đầu tư dự án của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	135.963.312.795						135.963.312.795	
2.1	Đơn vị được kiểm toán chi tiết: Công ty Than Thông Nhất: Dự án đầu tư khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức -35 Khu Lô Trí								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.153.826.464						1.153.826.464	
2.2	Đơn vị được kiểm toán chi tiết: Dự án Tổ hợp bauxit - nhôm Lâm Đồng								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	133.818.160.871						133.818.160.871	
2.3	Đơn vị được kiểm toán chi tiết: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	991.325.460						991.325.460	
3	Kiểm toán hoạt động quản lý đầu tư xây dựng và hiệu quả đầu tư dự án của Tập đoàn Hoa chất Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	33.090.651.889	0					33.090.651.889	
3.1	Công ty mẹ - Tập đoàn hóa chất Việt Nam (Vinachem)								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	30.209.554.953						30.209.554.953	
3.2	Công ty Cổ phần Bột giặt NET								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.881.096.936						2.881.096.936	
4	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Ruợu - nước giải khát Hà Nội								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.242.977.050	821.938.970					2.421.038.080	
4.1	Công ty mẹ (Habeco)								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.167.931.395	821.938.970					396.546.434	
4.2	Công ty CP Bao bì HABECO								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.486.834.646						1.486.834.646	
4.3	Công ty CP Bia Quảng Trị								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	537.657.000						537.657.000	
IV	Năm kiểm toán 2018 (niên độ được kiểm toán 2017)								
	Số chưa thực hiện	122.379.060.586	101.251.939.269	0	0	0	0	21.127.121.317	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu	Tăng thu khác	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Xử lý nợ đọng vay TU và GTCC	Kiên nghị khác	Ghi chú/ thực hiện bổ sung đầu năm 2023
1	Đoàn kiểm toán Hoạt động quản lý đầu tư xây dựng và hiệu quả đầu tư du án của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc Gia và 05 Tổng công ty điện lực kinh doanh điện năng thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	21.127.121.317						21.127.121.317	
1.1	TCT Truyền tải điện quốc gia	0							
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.083.065.795						2.083.065.795	
1.2	TCT Điện lực miền nam	0							
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	14.687.224.329						14.687.224.329	
1.3	TCT Điện lực miền bắc	0							
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	4.356.831.193						4.356.831.193	
2	Đoàn kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của TCT Thép Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	101.251.939.269	101.251.939.269						
2.1	TCT Thép Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	101.251.939.269	101.251.939.269						
V	Năm kiểm toán 2019 (niên độ được kiểm toán 2018)								
	Số chưa thực hiện	258.244.436.996	35.884.612.849	-	-	-	-	222.359.824.147	
1	Báo cáo kiểm toán Hoạt động đầu tư xây dựng các dự án nhóm B giai đoạn 2015 - 2018 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	83.589.197.678	-					83.589.197.678	
1.1	Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam (Ban QLDA NMTT Kìa Châm-Vinacomin)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	46.951.800.418	-					46.951.800.418	
1.2	Công ty TNHH ITV môi trường-TKV	-	-					-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	246.490.919	-					246.490.919	
1.3	Công ty than Mông Dương-Vinacomin	-	-					-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	693.305.033	-					693.305.033	
1.4	Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả-Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	8.188.802.941	-					8.188.802.941	
1.5	Công ty Cổ phần Đồng Tả Phời-Vinacomin								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	27.508.798.367	-					27.508.798.367	
2	Đoàn kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Đại Truyền hình Kỹ thuật số VTC								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	509.815.364	509.815.364						
2.1	Văn phòng Đại truyền hình KTS VTC								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	449.361.071	449.361.071						
2.2	Kênh phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa, phục vụ cộng đồng (VTC14)								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	27.931.518	27.931.518						

TT	Chi tiêu	Tổng số	Tăng thu	Tăng thu khác	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Xử lý nợ đọng vay TU và GTGC	Kiến nghị khác	Ghi chú/ thực hiện bổ sung đầu năm 2023
2.3	Kênh truyền hình Nông nghiệp - Nông thôn - Nông đân (VTC16)								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	32.522.775	32 522 775						
3	Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam-CTCP								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	111.367.166.479		0			0	111 367 166 479	
3.1	Công ty mẹ Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam-CTCP								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	90.362.780.541						90 362 780 541	
3.2	Cảng hàng không quốc tế Nội Bài								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	21 004.385.938						21 004 385.938	
4	Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	35.374.797.485	35 374 797 485	0			0		
4.1	Công ty CP Xi măng Hà Tiên 1								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	23.994.233.981	23 994 233 981						
4 2	Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	8.678.168.994	8 678 168 994						
4 3	Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hải Phòng								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.725.888.552	1 725 888 552						
4.4	Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	957.118.275	957 118 275						
4.5	Công ty CP Vicem Thạch cao Xi Măng								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	19.387.683	19 387 683						
5	Đoàn kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của TCT Thuộc lá Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	27.403.459.990						27 403 459 990	
5.1	Công ty TNHH MTV Thuộc la Thăng Long								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	27.403.459.990						27 403 459 990	
VI	Năm kiểm toán 2020 (niên độ được kiểm toán 2019)								
	Số chưa thực hiện	35.755 201 655	9.044.057.261	-	-	-	-	26.711.144.394	
1	Kiểm toán chuyên đề Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn tại Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia giai đoạn 2017 - 2019								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	26.711.144 394						26 711 144 394	
1.1	Ban quản lý du an cac công trình điện miền Trung								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.049.959.233						1 049 959 233	
1.2	Công ty Truyền tải điện 4								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2 236.225.689						2 236 225 689	
1.3	Ban quản lý du án các công trình điện miền Bắc								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	5 098.926.104						5 098 926 104	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu	Tăng thu khác	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Xử lý nợ đọng vay TU và GTGC	Kiến nghị khác	Ghi chú/ thực hiện bổ sung đầu năm 2023
1.4	Công ty Truyền tải điện 1								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	18.326.033.368							
2	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP							18 326 033 368	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	9.044.057.261	9 044 057 261	0			0		
2.1	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	9 044 057 261	9 044.057 261						
VII	Năm kiểm toán 2021 (niên độ được kiểm toán 2020)								
	Số chưa thực hiện	1.635.964.493	80.080 059	-	-	-	-	1.555.884.434	
1	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	675.003.780							
1.1	Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông							675 003 780	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	675 003.780							
2	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam							675 003 780	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	960.960.713	80 080 059						
2.1	Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex							880 880 654	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	960.960.713	80 080 059						
								880 880 654	

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHƯA THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC VỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẾN 31/12/2022

(Kèm theo Công văn số 225 /TH-CNVI ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành VI)

STT	Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
E	Chuyên ngành VI				
I	Niên độ được kiểm toán 2014				
1	Bộ Tài chính	BCKT báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Xem xét có văn bản hướng dẫn chỉ đạo các Sở Tài chính địa phương tham mưu, đề xuất UBND các tỉnh ban hành mức giá tính thuế tại nguyên đối với nước mặt theo khung giá phù hợp, không tạo dẫn cách về giá tính thuế giữa các địa phương để đảm bảo công bằng cho các đối tượng sử dụng nước mặt và thống nhất quản lý đối với hoạt động này	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Tài chính	Nguyên nhân khác
2	Bộ Tài chính	BCKT báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 của TCT Hàng hải VN	Nghiên cứu, ban hành quy định hướng dẫn nội dung, cách thức xác định điều kiện "chắc chắn sẽ có được lợi nhuận tính thuế trong tương lai" được quy định tại phần I Hướng dẫn kế toán Chuẩn mực "Thuế thu nhập doanh nghiệp" của Thông tư 20/2006/TT-BTC ngày 20/3/2006 làm cơ sở cho các doanh nghiệp tính toán, trình bày chỉ tiêu thuế TNDN hoãn lại đối với các khoản lỗ được trừ theo quy định của luật thuế TNDN một cách thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn quốc	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Tài chính	Nguyên nhân khác
II	Niên độ được kiểm toán 2015				
1	Bộ GTVT	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 và chuyên đề việc thực hiện đề án tại cơ cấu DNNN trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, TCT NN giai đoạn 2011-2015 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam	Phối hợp, trao đổi ý kiến với Bộ Công Thương để thống nhất ban hành quy định quản lý nhiên liệu bay, theo đó xác định rõ đối tượng sử dụng để việc tiêu thụ loại nhiên liệu này đúng mục đích, phù hợp với đặc tính kỹ thuật của nhiên liệu hàng không, hạn chế rủi ro gian lận trong hoạt động kinh doanh xăng dầu	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ GTVT	Nguyên nhân khác
2	Bộ Tài chính	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 và chuyên đề việc thực hiện đề án tái cơ cấu DNNN trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, TCT NN giai đoạn 2011-2015 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam	Xem xét có văn bản hướng dẫn chính thức cơ chế tài chính, chính sách thuế, chế độ kế toán đối với dịch vụ bảo hiểm rủi ro nhiên liệu theo định hướng của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1567/TTg-KTN ngày 22/9/2008 và ý kiến của Bộ Tài chính tại văn bản số 13900/BTC-TCĐN ngày 15/10/2010 về việc thực hiện nghiệp vụ bảo hiểm rủi ro giá nhiên liệu	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Tài chính	Nguyên nhân khác

STT	Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
III	Niên độ được kiểm toán 2016				
1	Bộ Công thương	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Hướng dẫn cụ thể thủ tục thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại đối với trường hợp các doanh nghiệp áp dụng các chính sách khuyến mại, giảm giá mất hàng nhà nước quản lý gia	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Công thương	Nguyên nhân khác
IV	Niên độ được kiểm toán 2017				
1	Bộ Tài chính	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước phát hành theo Công văn số 635/KTNN-TH ngày 22/11/2018	Sửa đổi, bổ sung quy định về việc thực hiện trích lập dự phòng đầu tư tài chính đối với các khoản vốn tiếp nhận và các khoản vốn SCIC đầu tư tại các công ty đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chung khoáng trong trường hợp gia giao dịch cổ phiếu thấp hơn giá trị ghi sổ nhưng kết quả kinh doanh có lãi, tỷ lệ nắm giữ của SCIC trên 20% vốn điều lệ phù hợp với các quy định chung của nhà nước	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Tài chính	Nguyên nhân khác
2	Bộ Tài chính	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước phát hành theo Công văn số 635/KTNN-TH ngày 22/11/2018	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung văn bản hướng dẫn đối với việc ghi nhận giá trị phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp bán giao về SCIC để phản ánh chính xác giá trị cũng như tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp SCIC nhận bán giao	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Tài chính	Nguyên nhân khác
V	Niên độ được kiểm toán 2018				
1	Bộ Tài chính	Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý vốn sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Tổng công ty thuộc lá Việt nam	Nghiên cứu xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc bao cao cấp có thẩm quyền sửa đổi bổ sung quy định theo hướng cho phép hoàn thuế GTGT đối với các doanh nghiệp chuyên kinh doanh bán sản phẩm trồng trọt qua sơ chế thông thương cho doanh nghiệp khác để sản xuất ra sản phẩm chịu thuế GTGT	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Tài chính	Nguyên nhân khác
2	Bộ Tài chính	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Đề nghị Bộ Tài chính tham mưu đề xuất với Chính phủ để trình Quốc hội xem xét sửa đổi bổ sung Luật thuế GTGT cho phù hợp thực tiễn kinh doanh mất hàng phân bón và thức ăn chăn nuôi	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Tài chính	Nguyên nhân khác

STT	Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân được kiểm nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
3	Bộ Tài chính	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Xem xét sửa đổi, bổ sung Điều 2 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 theo hướng - Hướng dẫn rõ giá tính thuế TTĐB được xác định theo giá từng lần bán ra hay theo giá bán bình quân trong tháng của người nộp thuế, làm căn cứ để doanh nghiệp áp dụng thống nhất, - Hướng dẫn rõ trường hợp cơ sở nhập khẩu thành lập nhiều cơ sở thương mại là công ty con như Petrolimex thì giá bán làm căn cứ xác định giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt sẽ không được thấp hơn tỷ lệ 7% so với giá bán ra bình quân trong tháng của các công ty con (gồm cả bán buôn và bán lẻ) hay không được thấp hơn 7% so với giá bán buôn bình quân trong tháng của các công ty con, làm căn cứ để doanh nghiệp áp dụng thống nhất	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Tài chính	Nguyên nhân khác
4	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Kiểm toán chuyên đề “Việc sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp”	Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn nghiên cứu, báo cáo Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách giao khoán đất đai cho các hộ nhân khoán về các nội dung - Cơ quy định về giao khoán đất đai cho các hộ nhân khoán tại các công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên được sắp xếp, chuyển đổi theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP để đảm bảo có hành lang pháp lý, thống nhất trong quá trình thực hiện - Quy hoạch, cơ cấu lại diện tích đất đã giao khoán cho các hộ nhân khoán theo hướng tập trung được quỹ đất để các công ty nông, lâm nghiệp có thể áp dụng được các biện pháp khoa học kỹ thuật, thâm canh để phát triển vùng nguyên liệu, tăng năng suất và hiệu quả sản xuất, nhưng vẫn đảm bảo duy trì ổn định thu nhập của các hộ nhân khoán	Theo báo cáo của đơn vị tại Công văn số 177/BNN-QLDN ngày 11/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì đơn vị đang tiếp tục thực hiện	Nguyên nhân khác
5	Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Sửa đổi Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 của Chính phủ về cho vay tín dụng đầu tư của Nhà nước	Ngân hàng Phát triển Việt Nam đã có Công văn 2130/NHPT-TD1 ngày 24/11/2020 gửi Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Nghị định 32/2017/NĐ-CP Tuy nhiên đến nay, Nghị định 32/2017/NĐ-CP chưa sửa đổi	Do bên thứ ba
VI	Niên độ được kiểm toán 2020				
1	Đối với Bộ Công Thương	Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP	Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 57/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện để xác định rõ thời gian Cục điều tiết điện lực kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương xem xét quyết định việc thanh toán chi phí chênh lệch tỷ giá sau khi nhận được báo cáo của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, thời gian Bộ Công Thương thực hiện quyết định việc thanh toán chênh lệch tỷ giá sau khi nhận được báo cáo của Cục điều tiết điện lực do trong Thông tư chưa có quy định cụ thể	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Tài chính	Nguyên nhân khác
2	Bộ Công Thương	Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Xem xét nghiên cứu sửa đổi bất cập tại Thông tư số 43/2015/TT-BCT về xác định lượng xăng dầu tồn chưa bình quân ngắn ngay khi xác định tỷ lệ hao hụt tồn chưa ngắn ngay theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Thông tư số 43/2015/TT-BCT của Bộ Công Thương theo hướng tăng số thời điểm tối thiểu để xác định lượng xăng dầu tồn chưa bình quân ngắn ngay cho phù hợp	KTNN chưa nhận được ý kiến của Bộ Công thương	Nguyên nhân khác

**TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHƯA THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KTNN VỀ
KIỂM ĐIỂM TRÁCH NHIỆM TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐẾN 31/12/2022**
(Kèm theo Công văn số 225 /TH-CNVI ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành VI)

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
KTNN chuyên ngành VI					
Niên độ được kiểm toán 2014					
1	Bộ Công Thương	Báo cáo kiểm toán BCTC các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án "Tái cơ cấu DNNN, Trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011-2015" của Tập đoàn Điện lực Việt Nam"	- Đề nghị Bộ Công thương xem xét kiểm điểm trách nhiệm của Cục Điều tiết Điện lực về việc cấp giấy phép hoạt động điện lực số 115/GP-ĐTĐL cho Công ty TNHH Gia Nghi hồi tố cho Công ty được phép vận hành thương mại từ ngày 14/6/2014 không đúng quy định.	Do chưa nhận được văn bản thực hiện	Nguyên nhân khác
2	Tập đoàn Điện lực Việt Nam		- Đề nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam kiểm điểm, xem xét trách nhiệm các tổ chức, cá nhân về những sai sót, hạn chế trong việc quản lý tài chính, hạch toán kế toán BCTC; chấp hành các quy định về quản lý vốn, tài sản và thực hiện nghĩa vụ với NSNN; thực hiện các quy định về thâm định, ký kết hợp đồng mua bán điện và việc tuân thủ các quy định về Hợp đồng bán điện và thực hiện thị trường điện.	Chưa kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân và chưa gửi báo cáo về KTNN.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
3	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011-2015" của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc ký kết sửa đổi (Amendment 1) so với Thỏa thuận gốc, tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc đàm phán, thương lượng với Gazprom để thu hồi số tiền lãi tính đến 10/4/2015 là 42.626.767,27 USD (tương đương 905.667 triệu đồng)	Theo báo cáo, PVN đang thực hiện đàm phán với Gazprom nên chưa xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc ký kết, sửa đổi Amendment so với Thỏa thuận gốc.	Do đơn vị được kiểm toán
Niên độ được kiểm toán 2016					
4	Bộ Công Thương	Kiểm toán hoạt động quản lý ĐTXD và hiệu quả đầu tư dự án của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Chấn chỉnh và làm rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể đối với công tác phê duyệt dự án đầu tư, tổng mức đầu tư và trách nhiệm kiểm tra giám sát trong quá trình thực hiện Dự án Muối mỏ tại Lào còn để xảy ra những hạn chế, tồn tại	Do chưa nhận được ý kiến của Bộ Công thương	Nguyên nhân khác
5			Thực hiện kiểm điểm và chỉ đạo Tập đoàn Hóa chất Việt Nam yêu cầu tập thể, cá nhân kiểm điểm và xử lý theo quy định đối với những hạn chế, tồn tại trong quá trình đầu tư Dự án Muối mỏ tại Lào	Do chưa nhận được ý kiến của Bộ Công thương	Nguyên nhân khác
6	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiểm điểm, xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến tồn tại trong việc không thực hiện đấu thầu mua sắm vật tư dự phòng, phê duyệt giá trúng thầu cao hơn chào giá của Công ty TNHH Hải Sơn, mua than của nhà cung cấp chưa đủ điều kiện kinh doanh than	Đơn vị đang thực hiện	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
7		Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiểm điểm xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến thua lỗ tại 4 đơn vị có lỗ lũy kế lớn, nguy cơ mất vốn cao	Tập đoàn đã có Công văn số 1998/HCVN-TCKT ngày 31/12/2019 báo cáo đã thực hiện kiến nghị kiểm điểm. Tuy nhiên, KTNN chưa nhận được bằng chứng kèm theo	Do đơn vị được kiểm toán
8	Cơ quan Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những sai sót, tồn tại trong việc quản lý công nợ dẫn đến khó thu hồi, có khả năng mất vốn.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán
9	Công ty Than Quang Hanh	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những sai sót, tồn tại trong việc quản lý công nợ dẫn đến khó thu hồi, có khả năng mất vốn.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
10	Công ty Than Uông Bí	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những sai sót, tồn tại trong việc quản lý công nợ dẫn đến khó thu hồi, có khả năng mất vốn	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán
11	Công ty Tuyển than Cửa Ông	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những sai sót, tồn tại trong việc quản lý công nợ dẫn đến khó thu hồi, có khả năng mất vốn.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán
12	Công ty Cổ phần Than Miền Nam	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan trong ký và thực hiện Hợp đồng kinh tế chưa có chế tài dẫn đến phát sinh tăng nợ khó đòi, tiềm ẩn nguy cơ không thu hồi được nợ.	Đơn vị chưa có báo cáo kiểm điểm.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
13	Công ty Than Nam Mẫu	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan trong ký và thực hiện Hợp đồng kinh tế chưa có chế tài dẫn đến phát sinh tăng nợ khó đòi, tiềm ẩn nguy cơ không thu hồi được nợ.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên việc kiểm điểm chưa bám sát vào sai sót, hạn chế đã nêu trong Báo cáo kiểm toán để xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan.	Do đơn vị được kiểm toán
14	Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những sai sót, tồn tại trong việc quản lý công nợ dẫn đến khó thu hồi, có khả năng mất vốn; trong ký và thực hiện Hợp đồng kinh tế chưa có chế tài dẫn đến phát sinh tăng nợ khó đòi, tiềm ẩn nguy cơ không thu hồi được nợ.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên việc kiểm điểm chưa bám sát vào sai sót, hạn chế đã nêu trong Báo cáo kiểm toán để xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan.	Do đơn vị được kiểm toán
15	Công ty Than Ưông Bí	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan trong ký và thực hiện Hợp đồng kinh tế chưa có chế tài dẫn đến phát sinh tăng nợ khó đòi, tiềm ẩn nguy cơ không thu hồi được nợ.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên việc kiểm điểm chưa bám sát vào sai sót, hạn chế đã nêu trong Báo cáo kiểm toán để xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
16	Cơ quan Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Làm rõ và kiểm điểm trách nhiệm cá nhân, tập thể trong việc thoái vốn tại Công ty liên doanh Southern Mining chưa thực hiện đầy đủ chủ trương của Bộ Công Thương, gây thiệt hại cho Tập đoàn số tiền số tiền 61.942 triệu đồng.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán
17	Cơ quan Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm cá nhân, tập thể trong việc ra quyết định đầu tư các dự án tại Lào và Campuchia không có hiệu quả, dẫn đến việc Tập đoàn có thể thiệt hại số tiền 363.307 triệu đồng.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
18	Cơ quan Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến một số dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	(1) Chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể liên quan đến sai sót, hạn chế của Dự án đầu tư xây dựng nhà máy tuyển than Vàng Danh II; (2) Nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm (trừ Dự án cụm công nghiệp và dự án làng công nhân ngành Than tại thành phố Cẩm phả đã xác định trách nhiệm cá nhân nhưng chưa đề xuất hướng xử lý trách nhiệm).	Do đơn vị được kiểm toán
19	Công ty Than Uông Bí	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến một số dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm (Dự án đường ô tô từ cầu 3 đi MB+173 Uông Thượng và Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở cán bộ công nhân viên của Xí nghiệp Than Hoành Bồ tại xã Lê Lợi, huyện Hoành Bồ).	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
20	Công ty than Hòn Gai	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến một số dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế (DA Khai thác xuống sâu dưới mức -75 m ở Bình Minh, DA Duy trì, cải tạo và mở rộng nâng công suất khai thác hầm lò khu mỏ Cái Đá và DA cải tạo mở rộng khai thác lộ thiên mỏ Suối Lai).	Do đơn vị được kiểm toán
21	Công ty CP than Vàng Danh	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến một số dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên kết quả kiểm điểm của Công ty chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế của Gói thầu số 07 - gói thầu EPC thuộc dự án Đầu tư xây dựng nhà máy tuyển than Vàng Danh II để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán
22	Công ty Tuyển than Hòn Gai	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến một số dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm (Chi phí lập dự án lắp đặt cân băng tải).	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
23	Công ty Tuyển than Cửa Ông	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến một số dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, nhưng nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm (Dự án Nhà xưởng sửa chữa đầu máy toa xe, Dự án Sửa chữa, cải tạo nâng cấp hệ thống thông tin, tín hiệu đường sắt).	Do đơn vị được kiểm toán
24	Công ty Kho vận Đá Bạc	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến một số dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, nhưng nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm (Dự án băng tải Khe Ngát Điền Công giai đoạn 1; Dự án hiện đại hóa cảng Điền Công giai đoạn I; Dự án tuyến băng tải vận chuyển than Vàng Danh - Khe Thần - Uông Bí; DA mở rộng công suất cảng Bến Cấn giai đoạn 2; Dự án khu tái định cư phường Quang Trung)	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
25	Cơ quan Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	- Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những vi phạm, sai sót, tồn tại trong tổ chức quản lý, khai thác than đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, nhưng nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
26	Công ty Than Hòn Gai	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	- Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những vi phạm, sai sót, tồn tại trong tổ chức quản lý, khai thác than đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế (Dự án khai thác hầm lò vỉa 14 cánh Tây phay F.K2 khu Suối Lại đã thực hiện đầu tư XD CB và khai thác than từ thời điểm trước khi được cấp phép; khai thác vượt công suất theo Giấy phép số 2786/GP- BTNMT ngày 31/12/2008, Giấy phép số 2791/GP- BTNMT ngày 31/12/2008; Dự án duy trì, cải tạo và mở rộng nâng công suất khai thác hầm lò khu mỏ Cái Đá- Khoáng sàng Suối Lại và Dự án Khai thác hầm lò phần mở rộng mỏ Suối Lại - Giai đoạn I thực hiện đầu tư XD CB và khai thác than khi chưa có Giấy phép khai thác khoáng sản; khai thác vượt Giấy phép số 2791/GP- BTNMT ngày 31/12/2008;...).	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
27	Công ty Than Quang Hanh	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	- Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những vi phạm, sai sót, tồn tại trong tổ chức quản lý, khai thác than đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế (khai thác lộ thiên không phép từ năm 2010 đến 2015 với sản lượng chưa phép là 1.346.144 tấn than nguyên khai).	Do đơn vị được kiểm toán
28	Công ty Than Thống Nhất	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	- Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những vi phạm, sai sót, tồn tại trong tổ chức quản lý, khai thác than đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế (Dự án đã hết hạn khai thác trên giấy phép nhưng vẫn tiếp tục khai thác khi chưa nhận được Quyết định gia hạn: Dự án khai thác tại vỉa 13-1, 13-2 mỏ Yên Ngựa theo Giấy phép khai thác số 2705/ GP-BTNMT ngày 29/12/2008 (hết hạn năm 2013).	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
29	Công ty CP Than Mông Dương	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	- Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những vi phạm, sai sót, tồn tại trong tổ chức quản lý, khai thác than đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế để xảy ra tình trạng thiết kế mỏ chưa đúng theo Giấy phép.	Do đơn vị được kiểm toán
30	Công ty Than Ưông Bí	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	- Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những vi phạm, sai sót, tồn tại trong tổ chức quản lý, khai thác than đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế (Khai thác vượt Giấy phép số 1555/GP-BTNMT ngày 13/8/2009 liên doanh với Công ty PT.Vietmino Energitama).	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
31	Công ty Than Nam Mầu	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	- Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những vi phạm, sai sót, tồn tại trong tổ chức quản lý, khai thác than đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế (Khai thác vượt Giấy phép số 2761/GP-BTNMT;...).	Do đơn vị được kiểm toán
32	Công ty CP Than Cọc Sáu	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	- Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những vi phạm, sai sót, tồn tại trong tổ chức quản lý, khai thác than đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm (Công suất mỏ tại Công ty CP Than Cọc Sáu xác định trong Giấy phép là 3.500.000 tấn, theo thiết kế là 3.600.000 tấn; trữ lượng theo Giấy phép tại Công ty CP Than Cọc Sáu có sai lệch với trữ lượng thiết kế,...).	Do đơn vị được kiểm toán
33	Công ty Than Dương Huy	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	- Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những vi phạm, sai sót, tồn tại trong tổ chức quản lý, khai thác than đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.	Nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế đã nêu trong BCKT để xử lý trách nhiệm (Giấy phép khai thác số 925/GP-BTNMT ngày 13/6/2013 có hiệu lực từ 06/2013, nhưng từ năm 2009 đến thời điểm được cấp phép Công ty đã tiến hành khai thác, tổng trữ lượng than nguyên khai khai thác tính đến hết năm 2013 là 2.006 657 tấn).	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
34	Công ty Than Hòn Gai	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế.	Do đơn vị được kiểm toán
35	Công ty Than Quang Hanh	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế.	Do đơn vị được kiểm toán
36	Công ty Than Thống Nhất	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
37	Công ty CP Than Đèo Nai	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế.	Do đơn vị được kiểm toán
38	Công ty Tuyển than Hòn Gai	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế.	Do đơn vị được kiểm toán
39	Công ty Than Dương Huy	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
40	Công ty Than Uông Bí	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán
41	Công ty CP Than Cọc Sáu	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán
42	Công ty CP Than Cao Sơn	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
43	Công ty Tuyển than Cửa Ông	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán
44	Công ty Than Quang Hanh	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai: Việc bàn giao đất giữa các đơn vị trong Tập đoàn thủ tục chưa đầy đủ, kịp thời, chặt chẽ (Công ty Quang Hanh bàn giao đất cho Công ty Than Hạ Long).	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế.	Do đơn vị được kiểm toán
45	Cơ quan Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai: Công ty mẹ quản lý khu đất tại thị trấn Lộc Thắng, tỉnh Lâm Đồng có diện tích 34.239 m ² . Đến thời điểm kiểm toán (31/5/2017) dự án đã chậm tiến độ hơn 8 năm nhưng vẫn chưa được triển khai.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
46	Công ty CP Than Cọc Sáu	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm về những sai sót, tồn tại trong quản lý đất đai: Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai tại Công ty Than Cọc Sáu chưa đúng, đầy đủ nghĩa vụ cho NSNN.	Đơn vị đã thực hiện kiểm điểm, tuy nhiên nội dung kiểm điểm chưa xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến sai sót, hạn chế để xử lý trách nhiệm.	Do đơn vị được kiểm toán
47	Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty CP Than Miền Nam	Báo cáo kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Công ty mẹ và việc đầu tư vốn vào các công ty con cổ phần (khai thác, kinh doanh than) thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm, xác định trách nhiệm của người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty CP Than Miền Nam trong việc kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh kịp thời một số tồn tại, sai sót trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.	Đơn vị chưa kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai sót, hạn chế. Theo báo cáo của Tổng Giám đốc Tập đoàn tại Tờ trình số 6503/TTr-TKV ngày 27/12/2019 gửi Đảng ủy, Hội đồng thành viên Tập đoàn: Ông Lê Việt Quang (người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty cổ phần Than Miền Nam trong giai đoạn được kiểm toán 2016-2017) đã nghỉ hưu từ tháng 6/2018, nên không có cơ sở để tiến hành kiểm điểm.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
48	Tổng công ty Cà phê Việt Nam	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Cà phê Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan trong việc: Để xảy ra kinh doanh thua lỗ, mất vốn tại các đơn vị TCT góp vốn đầu tư; các tồn tại trong quản lý công nợ, đất đai, sử dụng đất sai mục đích và trong thực hiện chính sách giao khoán tại các đơn vị	Ngày 22/12/2019, Hội đồng thành viên đã tổ chức cuộc họp mở rộng về kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan. Tuy nhiên, tại biên bản cuộc họp, Hội đồng thành viên Tổng công ty Cà phê Việt Nam chưa thực hiện kiểm điểm tập thể, cá nhân liên quan nội dung kiến nghị này.	Do đơn vị được kiểm toán
49	Tổng công ty Cà phê Việt Nam	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Cà phê Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan trong việc: Không quyết định thực hiện giám sát đặc biệt đối với các doanh nghiệp thuộc đối tượng phải giám sát đặc biệt theo quy định tại Điều 24, Nghị định số 87/2015/NĐ-CP;	Ngày 22/12/2019, Hội đồng thành viên đã tổ chức cuộc họp mở rộng về kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân. Theo đó, các tập thể cá nhân đã kiểm điểm bằng hình thức rút kinh nghiệm (ông Đặng Hồng Tuấn, ông Nguyễn Văn Minh, ông Lê Hồng Sơn, ông Lê Trọng Hiền, ông Phan Xuân Thắng và Hội đồng thành viên Ban điều hành). Đặc biệt tại biên bản cuộc họp Hội đồng thành viên Tổng công ty Cà phê Việt Nam xem xét kiểm điểm trách nhiệm cá nhân chưa căn cứ quy định tại "Điều 47. Xử lý vi phạm và hình thức kỷ luật" của Nghị định 87/2015/NĐ-CP năm 2016.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
50	Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam	Kiểm toán Báo cáo tài chính các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2016 của Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam	Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm tập thể cá nhân liên quan đến việc các dự án đường cao tốc chưa đạt hiệu quả như phương án ban đầu	Về nguyên nhân kéo dài thời gian thực hiện dự án, tổng mức đầu tư, VEC báo cáo và đã được bộ GTVT phê duyệt tại các QĐ số 4165/QĐ-GTVT ngày 4/11/2014. QĐ số 4544/QĐ-BGTVT ngày 2/12/2014 và QĐ số 5097/QĐ BGTVT ngày 31/12/2014. Do đó đơn vị kiến nghị không thực hiện việc kiểm điểm xử lý trách nhiệm cá nhân, tập thể có liên quan đến việc các dự án đường cao tốc chưa đạt hiệu quả như phương án ban đầu..	Do đơn vị được kiểm toán
III	Niên độ được kiểm toán 2017				
51	Bộ Y Tế	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP	- Xem xét kiểm điểm trách nhiệm đối với việc quản lý, đăng ký giá thuốc bán buôn để xảy ra tình trạng kê khai giá ở mức cao so với giá nhập khẩu nhưng thiếu hướng dẫn, kiểm soát việc tổ chức thực hiện."	Chưa có báo cáo	Do bên thứ 3

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
52			- Chỉ đạo làm rõ trách nhiệm của các bộ phận có liên quan đến việc Bộ Y tế giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp, Sở Y tế các địa phương, cơ sở khám chữa bệnh... tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản thuốc Tamiflu và Oseltamivir nhiều năm, hết hạn sử dụng vẫn phải bảo quản tại kho và chưa được ký hợp đồng và thanh toán chi phí tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản lưu kho thuốc; chưa hướng dẫn việc xử lý thuốc hết hạn làm phát sinh những khó khăn, lãng phí về chi phí bảo quản, lưu kho, chi phí quản lý cho các doanh nghiệp, tổ chức được giao nhiệm vụ bảo quản thuốc. Có giải pháp hướng dẫn các đơn vị xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định xử lý dứt điểm tồn tại này."	Chưa có báo cáo	Do bên thứ 3
53	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Xác định, xử lý trách nhiệm tập thể cá nhân có liên quan trong việc tham mưu giúp việc trình, phê duyệt các Nghị quyết liên quan đến việc uỷ thác cho vay qua Oceanbank, PVCombank tại các đơn vị PVC, PVShipyards, PVTex, PVB để đầu tư không phát huy được hiệu quả khó có khả năng thu hồi, tiềm ẩn mất vốn.	Thực hiện không đúng nội dung kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
54			Xem xét trách nhiệm cá nhân và tập thể có liên quan trong việc cấp bảo lãnh vay vốn cho PVTrans và PVTex giai đoạn 2008-2009 có giá trị bảo lãnh vượt nhiều lần giá trị vốn góp của Tập đoàn tại 2 đơn vị trên;	Thực hiện không đúng nội dung kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
55			Kiểm điểm trách nhiệm cá nhân và tập thể có liên quan trong việc Tập đoàn cấp bảo lãnh vay vốn tại thời điểm 31/12/2012 cho Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí không đúng đối tượng theo nội dung Điều 2 của Quy chế bảo lãnh ban hành theo Quyết định số 8309/QĐ-DKVN (15/9/2010) (đang có hiệu lực ở thời gian này).	Thực hiện không đúng nội dung kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiểm nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
56	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam		Đối với PVPower: Kiểm điểm tập thể cá nhân trong việc ký hợp đồng, tạm ứng thanh toán tại Công ty CP Thủy điện Đắkdrinh	Ngày 11/6/2019 Tổng công ty đã thanh lập đoàn kiểm tra đến nay chưa có kết quả kiểm tra	Do đơn vị được kiểm toán
57	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam		Tại PTSC: Kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc điều hành SXKD thua lỗ nhiều năm của Công ty PTCS CGGV	Thực hiện không đúng nội dung kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
IV	Niên độ được kiểm toán 2018				
58	Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Chuyên đề hoạt động đầu tư xây dựng các dự án nhóm B giai đoạn 2015-2018 của Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiểm điểm trách nhiệm cá nhân, tập thể có liên quan đến những tồn tại nêu trong Báo cáo kiểm toán và xử lý theo quy định. Trong đó, tập trung các nội dung sau: Quản lý và thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy sàng - tuyển than Khe Chàm (dự án điều chỉnh lần 2) còn nhiều hạn chế, tồn tại; việc hướng dẫn các đơn vị trực thuộc ký hợp đồng trực tiếp với đơn vị tư vấn tại Văn bản số 3059/TKV-ĐT ngày 25/4/2007 chưa phù hợp với quy định Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11	TKV đã có văn bản triển khai, thực hiện nhưng chưa có hồ sơ thể hiện việc kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan về các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra tại Thông báo kết quả kiểm toán số 1287/TB-KTNN ngày 24/12/2019	Do đơn vị được kiểm toán
59	Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiến nghị: Kiểm điểm việc để xảy ra công nợ quá hạn, khó đòi, khó có khả năng thu hồi tại Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam.	Tập Đoàn và các đơn vị chưa cung cấp thêm báo cáo, hồ sơ thể hiện việc kiểm điểm về những hạn chế, tồn tại đã chỉ ra theo kết quả kiểm toán của KTNN.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
60	Công ty mẹ Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiến nghị: Kiểm điểm việc đầu tư tài chính dài hạn không có hiệu quả và không thu hồi được các khoản nợ khi đến hạn của một số dự án đầu tư. Đối với Dự án DAP Lào Cai, DAP Hải Phòng, Đạm Ninh Bình, Đạm Hà Bắc, ngoài những nội dung đã được kiểm điểm theo kết luận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đề nghị Tập đoàn có trách nhiệm tiếp tục rà soát để kiểm điểm, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan theo đúng kết luận của các cơ quan thanh tra, điều tra, kiểm toán.	Công ty mẹ Tập đoàn và Công ty cổ phần DAP - Vinachem chưa có biên bản tự kiểm điểm của các cá nhân liên quan; các Công ty cổ phần DAP Lào Cai, Đạm Ninh Bình, Đạm Hà Bắc chưa có báo cáo, hồ sơ thể hiện việc thực hiện kiểm điểm.	Do đơn vị được kiểm toán
61	Công ty mẹ Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiến nghị: Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến phải dừng các dự án tại Công ty mẹ - Tập đoàn để xác định và làm rõ, xử lý trách nhiệm tập thể cá nhân có liên quan.	Tập đoàn đã tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến các sai sót, tồn tại trong các biên bản kiểm toán và thông báo kết luận kiểm toán tại Công ty mẹ - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tại biên bản họp ngày 25/4/2022. Chưa có biên bản tự kiểm điểm của các cá nhân liên quan; chưa xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến phải dừng các dự án tại Công ty mẹ - Tập đoàn.	Do đơn vị được kiểm toán
62	Công ty cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiến nghị: Kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu trong việc kinh doanh thua lỗ, mất vốn tại Công ty cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc.	Tập Đoàn và các đơn vị chưa cung cấp thêm báo cáo, hồ sơ thể hiện việc kiểm điểm về những hạn chế, tồn tại đã chỉ ra theo kết quả kiểm toán của KTTN.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
63	Công ty cổ phần Xà Phòng Hà Nội	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiến nghị: Kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu trong việc kinh doanh thua lỗ, mất vốn tại Công ty cổ phần Xà Phòng Hà Nội	Tập Đoàn và các đơn vị chưa cung cấp thêm báo cáo, hồ sơ thể hiện việc kiểm điểm về những hạn chế, tồn tại đã chỉ ra theo kết quả kiểm toán của KTNN.	Do đơn vị được kiểm toán
64	Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiến nghị: Kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu trong việc kinh doanh thua lỗ, mất vốn tại Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình	Tập Đoàn và các đơn vị chưa cung cấp thêm báo cáo, hồ sơ thể hiện việc kiểm điểm về những hạn chế, tồn tại đã chỉ ra theo kết quả kiểm toán của KTNN.	Do đơn vị được kiểm toán
65	Công ty DAP số 2 - Vinachem	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiến nghị: Kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu trong việc kinh doanh thua lỗ, mất vốn tại Công ty DAP số 2 - Vinachem	Tập Đoàn và các đơn vị chưa cung cấp thêm báo cáo, hồ sơ thể hiện việc kiểm điểm về những hạn chế, tồn tại đã chỉ ra theo kết quả kiểm toán của KTNN.	Do đơn vị được kiểm toán
66	Công ty CP Phân bón và Hóa chất Cần Thơ	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiến nghị: Kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu trong việc kinh doanh thua lỗ, mất vốn tại Công ty CP Phân bón và Hóa chất Cần Thơ	Tập Đoàn và các đơn vị chưa cung cấp thêm báo cáo, hồ sơ thể hiện việc kiểm điểm về những hạn chế, tồn tại đã chỉ ra theo kết quả kiểm toán của KTNN.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
67	Công ty mẹ Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiến nghị: Kiểm điểm trách nhiệm đối với việc chưa thực hiện, thực hiện chưa tốt các nội dung, nhiệm vụ được giao tại “Kế hoạch hành động thực hiện Đề án xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương” tại Dự án Đạm Ninh Bình, Đạm Hà Bắc và DAP 2 Vinachem.	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đã có Văn bản số 587/HCVN-TCKT ngày 22/4/2022 về việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà Nước. Tập đoàn trong đó chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kiểm điểm. Chưa có hồ sơ, báo cáo kiểm điểm của các đơn vị liên quan.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
68	Tổng công ty CN Xi măng Việt Nam	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của TCT Xi măng Việt Nam	Đề nghị Tổng công ty CN Xi măng Việt Nam kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan về các nội dung: 1. Người đại diện phần vốn Công ty Xi măng Hà Tiên 1 trong việc quyết định đầu tư nhưng không thực hiện báo cáo Tổng công ty Xi măng Việt Nam; Tổng giám đốc Công ty Xi măng Hà Tiên 1 (giai đoạn thực hiện) trong việc ký hợp đồng góp vốn vào Công ty Nguyễn Quang, chuyển quyền thuê đất của nhà nước không qua đấu giá. 2. Bộ phận tham mưu đề xuất lựa chọn SAIGONAP không đủ năng lực dẫn đến xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty Nguyễn Quang chưa tính đến giá trị lợi thế quyền thuê đất; Tổng giám đốc thời kỳ có liên quan) trong việc đề xuất HĐQT phê duyệt giá khởi điểm chưa theo nguyên tắc giá thị trường (chỉ sử dụng duy nhất kết quả định giá của 01 đơn vị làm giá khởi điểm). 3. HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty Xi măng Hà Tiên 1, VT Hà Tiên (thời kỳ có liên quan) trong việc góp vốn thành lập doanh nghiệp bất động sản không đúng ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị và Đề án tái cơ cấu VICEM giai đoạn 2016-2020, không phù hợp với quy định tại Điểm 2 Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 27/10/2011 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ. 4. Đối với lĩnh vực ĐTXDCB: Chi phí quản lý dự án thực tế vượt chi phí quản lý dự án được duyệt và các dự án thực hiện không đạt được kế hoạch đề ra và các dự án không thực hiện được phải dừng, giãn tiến độ (Công ty mẹ VICEM, Vicem Bim Sơn, Vicem Hà Tiên 1, Vicem Hoàng Thạch, Vicem Hải Phòng); các sai sót, tồn tại trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng đối với dự án Đầu tư xây dựng công trình chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng để làm bột (Vicem Bim Sơn).	- Đối với kiến nghị (1) và (3): KTNN chưa nhận được báo cáo kiểm điểm của đơn vị. - Đối với kiến nghị (2): Đã thực hiện kiểm điểm đối với Bộ phận tham mưu đề xuất (Ban quản lý) tuy nhiên KTNN chưa nhận được báo cáo kiểm điểm đối với nội dung kiểm điểm Tổng Giám đốc Công ty Xi măng Hà Tiên 1 (giai đoạn thực hiện). - Đối với nội dung kiểm điểm (4): Các đơn vị được kiểm toán đã tổ chức thực hiện kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân và đã xác định rõ sai sót trong từng tồn tại. Tuy nhiên chưa đánh giá mức độ ảnh hưởng của các sai sót để làm cơ sở đưa ra hình thức kiểm điểm phù hợp mà chỉ đưa ra hình thức kiểm điểm rút kinh nghiệm.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
69	Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.	Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan trong việc đánh giá hồ sơ chào giá của nhà cung cấp (Công ty Than Mạo Khê);	+ Công ty than Mạo Khê: Ngày 13/3/2020, Tổ Tư vấn và Tổ Thẩm định kết quả đấu thầu các gói thầu mua sắm vật tư, hàng hóa, TSCĐ có sai sót đã nêu trong Biên bản kiểm toán đã tiến hành họp kiểm điểm theo các nội dung kết luận, kiến nghị của KTNN. Ngoài ra, đối với sai sót trên, cá nhân đã có bản kiểm điểm: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Giám đốc Công ty: Nhận sai sót đối với các tồn tại trong công tác kiểm kê, mua sắm vật tư nguyên nhiên liệu, quản lý chi phí XDDB dở dang, quản lý khai thác tài nguyên). Tuy nhiên đến thời điểm kiểm tra, Công ty/Tập đoàn chưa có quyết định về hình thức kiểm điểm đối với cá nhân, tập thể liên quan.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
70			Kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại trong việc lấy mẫu xác định chất lượng than (Công ty than Mạo Khê); việc lấy mẫu và cân than mua của các mỏ (Công ty Tuyển than Cửa Ông).	+ Công ty than Mạo Khê: Cá nhân đã có bản kiểm điểm: Ông Trịnh Xuân Thịnh - Trưởng phòng KCS: Nhận sai sót đối với các tồn tại trong công tác kiểm kê, xác định thể trọng than nguyên khai, tồn kho vượt sức chứa, lắp đặt cân điện tử, xây dựng định mức hao hụt. Tuy nhiên đến thời điểm kiểm tra, Công ty/Tập đoàn chưa có quyết định về hình thức kiểm điểm đối với cá nhân, tập thể liên quan. + Tuyển than Cửa Ông: Ngày 26/12/2019, Công ty đã có Thông báo số 2341/TB-TTCCO về kết luận của Giám đốc Công ty tại cuộc họp kiểm điểm rút kinh nghiệm sau kết luận của KTNN. Giám đốc yêu cầu các bộ phận liên quan nghiêm túc tự kiểm điểm, rút kinh nghiệm, không tái phạm trong các năm tiếp theo. Tuy nhiên, đến thời điểm kiểm tra, chưa có kết quả tự kiểm điểm, rút kinh nghiệm của bộ phận liên quan.	Do đơn vị được kiểm toán
71	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC	Kết quả định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị doanh nghiệp CPH của Công ty mẹ - Tổng công ty CN Xi măng Việt Nam	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm điểm rút kinh nghiệm trong việc còn để những sai sót, tồn tại trong công tác xác định giá trị doanh nghiệp tại Công ty mẹ - Vicem và các đơn vị thành viên	Chưa có báo cáo	Do bên thứ 3

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
V	Niên độ được kiểm toán 2019				
72	Tổng Công ty Dầu Việt Nam	Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP	Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể cá nhân liên quan đến các tồn tại đã nêu tại Biên bản kiểm toán, trong đó tập trung vào các nội dung:	Đang thực hiện: Đơn vị đã chỉ đạo thực hiện theo kiến nghị KTNN. Tuy nhiên, đơn vị chưa thực hiện làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan, kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đối với các sai sót tồn tại khác đã nêu tại Biên bản kiểm toán.	Do đơn vị được kiểm toán
73			Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại, hạn chế, sai phạm tại Dự án 148 Hoàng Quốc Việt và Dự án Đầu tư xây dựng kho trung chuyển xăng dầu Hòa Bình hợp tác giữa Công ty mẹ với PVOIL Phú Thọ	Đang thực hiện: PVOIL Phú Thọ đã tổ chức họp ngày 21/12/2020 “về việc kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại đã nêu tại Biên bản kiểm toán Nhà nước tại Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ”. Tuy nhiên, nội dung biên bản họp chưa thể hiện việc làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan và kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đối với tồn tại, hạn chế, sai phạm tại Dự án 148 Hoàng Quốc Việt và Dự án Đầu tư xây dựng kho trung chuyển xăng dầu Hòa Bình hợp tác giữa Công ty mẹ với PVOIL Phú Thọ.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
74			Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến việc phê duyệt đầu tư tại Công ty cổ phần Khách sạn Lam Kinh nhưng không phân tích đánh giá hiệu quả đầu tư và các dự án phải dừng triển khai tại Công ty mẹ PVOIL	Chưa thực hiện	Do đơn vị được kiểm toán
75	PVOIL Sài Gòn		Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể cá nhân liên quan đến các tồn tại, sai sót đã nêu tại phần Kết quả kiểm toán, trong đó tập trung nội dung: Xử lý trách nhiệm của các cá nhân, tập thể có liên quan trong việc thực hiện các thủ tục đầu tư, mua sắm, quản lý, sử dụng đất đai không phù hợp quy định.	PVOIL Sài Gòn: Đơn vị đã tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân, xác định nguyên nhân chủ quan, khách quan liên quan đến các tồn tại, sai sót nêu tại Thông báo kết quả kiểm toán (Biên bản họp ngày 30/9/2020). Hình thức kiểm điểm: Rút kinh nghiệm. Riêng đối với việc kiểm điểm trách nhiệm liên quan đến các vấn đề tồn đọng về đầu tư đất đai: Chưa thực hiện kiểm điểm được do các cá nhân có liên quan đã nghỉ việc.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
76	PETEC		Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể cá nhân liên quan đến các tồn tại đã nêu tại Biên bản kiểm toán, Thông báo kết quả kiểm toán, trong đó tập trung vào các nội dung: (i) Các tồn tại trong quản lý sử dụng đất; (ii) Về kết quả SXKD năm 2019 bị thua lỗ kém hiệu quả, chưa bảo toàn vốn.	Đơn vị đã tổ chức chấn chỉnh và phân công các bộ phận cá nhân có liên quan khắc phục các tồn tại sai sót đã nêu tại Biên bản và Thông báo kết quả kiểm toán (Biên bản số 3756/BB-PTC ngày 16/9/2020). Tuy nhiên, theo ý kiến đơn vị, các nội dung: (i) Các tồn tại trong quản lý sử dụng đất; (ii) Về kết quả SXKD năm 2019 bị thua lỗ kém hiệu quả, chưa bảo toàn vốn. thuộc về các tồn tại, sai sót tồn đọng từ giai đoạn trước, đơn vị đã nhiều lần thực hiện kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tập thể có liên quan. Theo báo cáo, đến nay các cá nhân tập thể có liên quan đã chấp hành theo các kết luận kiểm điểm trước đây (đi tù, nghỉ hưu, chuyển công tác,...) nên đơn vị chưa thể tổ chức kiểm điểm bổ sung.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
77	PVOIL Phú Thọ		Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đối với các tồn tại đã nêu trong Biên bản kiểm toán, Thông báo kết quả kiểm toán, trong đó tập trung vào các nội dung: (i)Việc quản lý công nợ để phát sinh các khoản nợ xấu, nợ khó đòi, công nợ tạm ứng tồn đọng lâu ngày...; (ii) Các tồn tại, hạn chế, sai phạm tại Dự án 148 Hoàng Quốc Việt và Dự án đầu tư xây dựng kho trung chuyển xăng dầu Kỳ Sơn, Hòa Bình hợp tác giữa Công ty mẹ và PVOIL Phú Thọ; (iii) Việc sản xuất kinh doanh chưa hiệu quả, bị thua lỗ, mất cân đối tài chính nghiêm trọng.	Thực hiện chưa đầy đủ theo yêu cầu (Đơn vị đã tổ chức họp, làm rõ nguyên nhân, kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại đã nêu tại Biên bản kiểm toán, Thông báo kết quả kiểm toán của KTTN (Biên bản họp 83/BBH-DKPT ngày 21/12/2020). Tuy nhiên, Biên bản họp chưa nêu hình thức kiểm điểm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan, nhất là đối với các tồn tại do nguyên nhân chủ quan.)	Do đơn vị được kiểm toán
78	PetroMekong		Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và thực hiện kiểm điểm trách nhiệm cá nhân có liên quan đến sai sót, tồn tại đã được chỉ ra tại Biên bản kiểm toán và Thông báo này đặc biệt là các tồn tại trong công tác quản lý sử dụng đất đai.	Do các các nguyên nhân khách quan từ quý 3/2021 đến nay: cá nhân là lãnh đạo, cũng như các cá nhân trước đây qua nhiều năm đã nghỉ việc hoặc chuyển đi nơi khác làm việc không liên lạc được để mời họp kiểm điểm.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
79	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến việc đầu tư thua lỗ tại Công ty PTSC CGGV và Công ty CP Chế tạo Giàn khoan Dầu khí	Tổng công ty đã tổ chức xác định nguyên nhân khách quan và chủ quan, kiểm điểm trách nhiệm tập thể cá nhân có liên quan (Biên bản họp ngày 19/11/2020 và Biên bản họp số 26/PTSC CGGV-HĐTV ngày 12/4/2019). Hình thức kiểm điểm: rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan. Tuy nhiên, việc kiểm điểm chưa đầy đủ và phù hợp theo kiến nghị của KTNN	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
80			Xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến việc thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh của PTSC cho nghĩa vụ trả nợ của PTSC CGGV cho Công ty CGG Veritas Services Holding BV chưa phù hợp quy định tại thời điểm ký bảo lãnh	Theo báo cáo, đơn vị đã tổ chức kiểm điểm về nội dung thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh của PTSC đối với nghĩa vụ của PTSC CGGV cho CGGV chưa phù hợp quy chế quản trị công ty đại chúng theo Quyết định 12/2007/QĐ-BTC tại thời điểm ký bảo lãnh (Biên bản họp ngày 19/11/2020). Hình thức kiểm điểm: rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan và đang thực hiện các giải pháp giải tỏa rủi ro đối với khoản bảo lãnh: Ngày 26/02/2021 PTSC đã làm việc với các bên và thống nhất ký văn bản Thỏa thuận xử lý nợ, theo đó CGGV sẽ xóa hết số dư nợ vay còn lại của PTSC CGGV và trả lại bản gốc thư bảo lãnh cho PTSC sau khi PTSC CGGV, PTSC, CGGV hoàn thành các công việc liên quan đáp ứng điều kiện giải thể theo quy định, bao gồm: thanh lý tài sản, thanh toán nợ phải trả cho nhà cung cấp thứ 3 (khác với các nhà cung cấp thuộc PTSC và CGGV), PTSC và CGGV thực hiện các thủ tục giảm nợ cho PTSC CGGV,... Đến nay, thỏa	Do đơn vị được kiểm toán
81	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Đối với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (trên Báo cáo kiểm toán): - Kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến việc PVN phát hành thư bảo lãnh đối với nghĩa vụ bảo lãnh của PTSC chưa phù hợp theo quy định.	Thuộc về trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán: Đơn vị chưa gửi tài liệu việc thực hiện.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
82	Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC	Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 và Quý I/2019 của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC	1. Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC Xem xét kiểm điểm và xử lý trách nhiệm của các tập thể và cá nhân có liên quan của Đài VTC đối với các nội dung sau: - Trong việc ký kết các hợp đồng kinh tế với một số điều khoản có thể gây bất lợi hoặc chưa đúng về các chính sách chiết khấu, giảm giá... do Đài VTC đã ban hành. - Trong việc chấp thuận 1 số nhà thầu không có tên trong cơ sở dữ liệu nhà thầu để tham gia đấu thầu (Hồ sơ mua bản quyền phim Vén màn quá khứ, Cô dâu bé bỏng, Người đàn bà ẩn danh), đánh giá “Đạt” khi hồ sơ đề xuất chưa đầy đủ theo quy định (Hồ sơ mua bản quyền phim người đàn bà ẩn danh). - Trong việc thực hiện các khoản chi phí mua sắm hàng hóa, dịch vụ không được phân cấp nhưng không xin ý kiến phê duyệt của VOV theo quy định tại khoản 3, Điều 5, Thông tư 58/2016/TT-BTC. - Trong việc thực hiện các dự án đầu tư nhưng không trình Tổng giám đốc VOV phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt tổng dự toán, không báo cáo tình hình giám sát, thực hiện dự án với VOV.... - Trong việc các Kênh quảng cáo khi chưa được cấp phép khung; phát sóng vượt thời lượng trong khung được cấp phép. - Trong việc không tuân thủ khoản 6 Điều 57 Luật KTNN khi chưa thực hiện nộp các khoản thuế theo kiến nghị của KTNN tại Biên bản kiểm toán năm 2017. - Trong việc sử dụng thiết bị được đầu tư chưa đúng đối tượng được thụ hưởng và mục tiêu dự án Đầu tư trang thiết bị cho Kênh truyền hình Nông nghiệp Nông thôn (Kênh VTC16).	- Theo báo cáo tại Công văn 29/THKTS ngày 11/8/2020 đơn vị đã có báo cáo về các tập thể và cá nhân có liên quan trình Đài THVN xem xét nhưng không có tài liệu đính kèm.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
83	Đài Tiếng nói Việt Nam		2. Đài Tiếng nói Việt Nam: - Kiểm điểm làm rõ và xử lý trách nhiệm, tập thể và các cá nhân có liên quan của Đài VTC trong việc quản lý và điều hành từ quý I/2019 trở về trước của Đài VTC dẫn tới kết quả hoạt động có chênh lệch thu nhỏ hơn chi, mất cân đối về tài chính, không đạt dự toán được giao, trong đó Ban Giám đốc Đài VTC mà trực tiếp là Giám đốc Đài chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Đài VTC; các đơn vị trực thuộc là những đơn vị trực tiếp sản xuất kinh doanh, phòng ban chức năng tham mưu chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình về việc không hoàn thành kế hoạch được giao dẫn tới Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 và quý I/2019 của Đài VTC bị thâm hụt. Kiểm điểm làm rõ và xử lý trách nhiệm, tập thể và các cá nhân có liên quan của Đài VTC đối với các nội dung tồn tại, sai sót đã nêu trong Biên bản kiểm toán và Báo cáo kiểm toán theo các nội dung sau: Các khoản công nợ tồn đọng đến thời điểm hiện tại chưa thu hồi được; VTC ký kết các hợp đồng với các đại lý quảng cáo, chia sẻ sản phẩm với một số điều khoản có thể gây bất lợi hoặc chưa đúng về các chính sách chiết khấu, giảm giá ...; trong việc xây dựng phương án để ký hợp đồng với các đối tác theo hình thức lựa chọn đại lý quảng cáo và hợp đồng trao đổi bản quyền khung phim; phương án mua phim không có cơ sở, không phù hợp với thực tế về doanh thu và rating của đối tác đã đạt được; việc không đánh giá thường xuyên hoặc định kỳ về hiệu quả của các hợp đồng trao đổi bản quyền, chia sẻ doanh thu quảng cáo để có thể đánh giá hiệu quả của từng khung phim, có giải pháp kịp thời đối với các đối tác năng lực kém, nâng cao hiệu quả của đơn vị dẫn đến việc xác định nguồn thu và kết quả không chính xác, ảnh hưởng đến việc cân đối thu chi của đơn vị.	- Theo báo cáo tại Công văn số 2372/TNVN-KHTC ngày 29/9/2020 của Đài Tiếng nói Việt Nam, Ban chấp hành Đảng bộ Đài THVN đã tổ chức họp và thi hành kỷ luật nguyên Giám đốc Nguyễn Kim Trung, ủy viên BCH Đảng bộ Đài THVN nhiệm kỳ 2015-2020 bằng hình thức khiển trách và điều chuyển sang đơn vị khác (quyết định số 936/QĐ-ĐU ngày 16/6/2020) nhưng chưa có văn bản gửi kèm theo.)	Do đơn vị được kiểm toán
VI	Niên độ được kiểm toán 2020				

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
84	Công ty mẹ Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Thực hiện kiểm điểm theo kết luận kiểm toán các năm trước và trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành để khắc phục đối với: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn không có hiệu quả và không thu hồi được, các khoản nợ phải thu quá hạn, khó đòi tại Công ty mẹ.	Ngày 25/4/2022 Tập đoàn Hóa chất VN tổ chức họp về việc kiểm điểm, xác định trách nhiệm tập thể cá nhân có liên quan đến các sai sót, tồn tại trong các biên bản kiểm toán và thông báo kết luận kiểm toán tại Công ty mẹ Tập đoàn. Đến thời điểm kiểm tra, theo Công ty mẹ Tập đoàn báo cáo đã giảm các khoản trích lập dự phòng tài chính và giảm khoản trích lập công nợ phải thu khó đòi nhưng chưa xử lý dứt điểm.	Do đơn vị được kiểm toán
85	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNSTEEL)	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP	Đề nghị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP chỉ đạo các đơn vị xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan; tổ chức kiểm điểm theo quy định đối với tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại đã nêu tại Báo cáo kiểm toán, Biên bản kiểm toán, Thông báo kết quả kiểm toán tại các đơn vị được kiểm toán, trong đó chú ý các nội dung: Việc phát sinh công nợ phải thu khó đòi	Do đơn vị chưa thực hiện kiểm điểm	Do đơn vị được kiểm toán
86	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNSTEEL)	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP	Đề nghị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP chỉ đạo các đơn vị xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan; tổ chức kiểm điểm theo quy định đối với tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại đã nêu tại Báo cáo kiểm toán, Biên bản kiểm toán, Thông báo kết quả kiểm toán tại các đơn vị được kiểm toán, trong đó chú ý các nội dung: Việc thực hiện bảo lãnh cho TISCO chưa tuân thủ theo quy định	Do đơn vị chưa thực hiện kiểm điểm	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
87	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNSTEEL)	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP	Đề nghị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP chỉ đạo các đơn vị xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan; tổ chức kiểm điểm theo quy định đối với tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại đã nêu tại Báo cáo kiểm toán, Biên bản kiểm toán, Thông báo kết quả kiểm toán tại các đơn vị được kiểm toán, trong đó chú ý các nội dung: Giá trị hàng tồn kho phát hiện thiếu qua kiểm kê tại ngày 31/12/2020 với số tiền 225,52 tỷ đồng và giá trị hàng tồn kho phát hiện thừa khi kiểm kê số tiền là 59,55 tỷ đồng tại Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung	Do đơn vị chưa thực hiện kiểm điểm	Do đơn vị được kiểm toán
88	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNSTEEL)	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP	Trong quản lý và sử dụng đất: (i) Công ty mẹ - VNSteel, TISCO sử dụng đất không đúng mục đích. (ii) Công ty mẹ - VNSteel, HN STEEL sử dụng đất chưa hiệu quả. (iii) Công ty mẹ - VNSteel, HN STEEL, TISCO để xảy ra tình trạng đất bị lấn chiếm, chiếm dụng; dẫn đến chậm thi công dự án và đưa vào sử dụng làm ảnh hưởng đến dòng tiền và hiệu quả hoạt động (Công ty mẹ - VNSteel).	Do đơn vị chưa thực hiện kiểm điểm	Do đơn vị được kiểm toán